TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày 09 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tư và ông Lê Thế Kỳ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Đỗ Xuân T**,** sinh năm 1997, tại tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc C và bà Đỗ Thị Thùy L; có vợ Vũ Thị Bích H và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; tại ngoại; cómặt.

Bị hại:

1. Anh Điểu L1 (chết); Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Thị Ơ, sinh năm 1967 và anh Điểu X, sinh năm 1987; cư trú: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 2004; cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Xuân T có giấy phép lái xe hạng B2, khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, xe ô tô do T điều khiển đi đến Km 1914+300 đường H (QL14) thuộc địa phận thôn E, xã N, huyện Đ. T thấy phía trước không có xe chạy ngược chiều và đoạn đường này không cấm vượt nên T bật đèn tín hiệu bên trái rồi điều khiển xe đi sang phần đường bên trái để vượt chiếc xe tải chạy cùng chiều phía trước. Khi xe của T vượt lên đến đầu xe tải, T thấy phía trước có ánh đèn xe ô tô đi chiều ngược lại đang chạy tới. Thấy vậy, T rà phanh để cho xe đi chậm lại và đi song song với xe tải mà T đang vượt. Lúc này, chiếc xe ô tô đi chiều ngược lại đi sát vào lề phải theo chiều đi để tránh xe của T. Cùng lúc này, anh Điểu L1 điều khiển xe mô tô mang BKS 93F8-8177, chở theo anh Đặng Văn Đ, lưu thông theo hướng ngược lại đi tới và vượt lên bên trái xe ô tô đã đi sát vào lề phải. Khi xe mô tô do anh Điểu L1 điều khiển vượt qua xe ô tô thì T phát hiện ra có ánh đèn xe mô tô đang chạy tới, tuy nhiên do khoảng cách giữa 2 xe quá gần nên T không kịp xử lý, do đó xe mô tô do anh Điểu L1 điều khiển đã tông vào phía trước xe ô tô của T. Sau va chạm, Trường Đ1 thì xe ô tô dừng lại trên phần đường đi của xe đi chiều ngược lại, còn xe mô tô do anh Điểu L1 điều khiển và người ngồi trên xe bị hất về phía sau. T xuống xe rồi phối hợp với người dân xung quanh đưa anh Điểu L1 và anh Đ đi cấp cứu. Tai nạn dẫn đến anh Điểu L1 tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ, anh Đặng Văn Đ bị thương nặng; xe ô tô BKS: 48A-207.03 và xe mô tô BKS: 93F8-8177 bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn là Km1914+300 đường H (QL14) thuộc thôn E, xã N, huyện Đ. Mặt đường rộng 11m, kết cấu bằng bê tông nhựa nóng. Đường bằng, thẳng, tầm nhìn thông thoáng, dân cư 2 bên đông đúc, có hệ thống đèn đường chiếu sáng nhưng ánh sáng yếu. Ở giữa có vạch sơn màu vàng nét đứt rộng 15cm để phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau (vạch tim đường). Cách mỗi mép đường 1,7m về hướng tim đường là vạch sơn màu trắng nét liền rộng 20cm để phân chia phần đường xe chạy với phần lề gia cố (mỗi phần lề gia cố rộng 1,7m). Điểm va chạm giữa xe BKS 48A-207.03 với xe mô tô BKS 93F8-8177 nằm trên phần đường xe bên phải theo hướng Đắk Nông đi Đắk Lắk (nằm trên phần đường đi của xe mô tô), cách mép lề phải theo theo hướng Đắk Nông đi Đắk Lắk (hướng đi của xe mô tô) là 3,8m.

Kết luận giám định tử thi số: 50/KLGĐTT-TTPY ngày 16/4/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân chết của anh Điểu L1 là do: Chấn thương sọ não/đa chấn thương. Nồng độ E (cồn) trong mẫu máu của tử thi là 2,8g/l.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 183/KLTTCT-TTPY ngày 24/6/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận Đặng Văn Đ tại thời điểm giám định là 69% (sáu mươi chín phần trăm)

Bản Kết luận định giá tài sản số 17/KLHĐĐG ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận giá trị thiệt của xe mô tô nhãn hiệu Hado, có số khung nguyên thủy là VHFSCG0081H007271, không có số máy là 1.210.000 đồng

Cáo trạng số: 68/CT-VKS-ĐL ngày 13 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, truy tố bị cáo Đỗ Xuân T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Đắk R'Lấp truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội và không oan.

Kết của tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị hại, cụ thể: Bị cáo đã bồi thường cho bà Thị Ơ (là mẹ ruột của anh Điểu L1) số tiền 125.000.000 đồng *(một trăm hai mươi lăm triệu đồng)* và bồi thường cho anh Đặng Văn Đ số tiền 75.000.000 đồng *(bảy mươi lăm triệu đồng)*

Việc xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS 48A-207.03 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường) cho bị cáo Đỗ Xuân T.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hado, số khung nguyên thủy: VHFSCG0081H007271; số máy nguyên thủy: Không có và BKS giả 93F8-8177. Là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Xuân T, cần trả cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hìnhQuá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơtiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơquan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Đỗ Xuân T có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 48A-207.03 đến Km1914+300 đường H (QL14) thuộc địa phận thôn E, xã N, huyện Đ, T vượt xe đi cùng chiều lấn sang phần đường xe đi ngược chiều dẫn đến dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh Điểu L1 điều khiển đi chiều ngược lại, phía sau chở theo anh Đặng Văn Đ. Bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ về vượt xe. Tai nạn giao thông làm anh Điểu L1 chết do Chấn thương sọ não/ đa chấn thương và làm anh Đ bị thương tích 69%. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sư quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên*"*

[3] Nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn an toàn giao thông và tính mạng, sức khoẻ của người dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho bà Thị Ơ (là mẹ ruột của anh Điểu L1) số tiền 125.000.000 đồng *(một trăm hai mươi lăm triệu đồng)* và bồi thường cho anh Đặng Văn Đ số tiền 75.000.000 đồng *(bảy mươi lăm triệu đồng)* và gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô BKS 48A-207.03 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường) cho bị cáo Đỗ Xuân T, cần chấp nhận.

Đối với xe 01 mô tô nhãn hiệu Hado, số khung nguyên thủy: VHFSCG0081H007271; số máy nguyên thủy: Không có và BKS giả 93F8-8177. Là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Đỗ Xuân T, cần trả cho bị cáo Đỗ Xuân T.

[8] Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi là điều khiển phương tiện không được phép lưu hành, điều khiển phương tiện trong người có nồng độ cồn. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu, là lao động chính. Nên cho bị cáo được tự học tập ngoài xã hội, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng có đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối

hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thihành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Việc bồi thường thiệt hại: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình các bị hại.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận Công an huyện Đ trả lại trả lại xe ô tô BKS 48A-207.03 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường) cho bị can Đỗ Xuân T là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 xe mô tô nhãn hiệu Hado, số khung nguyên thủy: VHFSCG0081H007271, số máy nguyên thủy: Không có và BKS giả 93F8-8177.

Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2 cho bị cáo Đỗ Xuân T.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thườngvụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Xuân T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký